

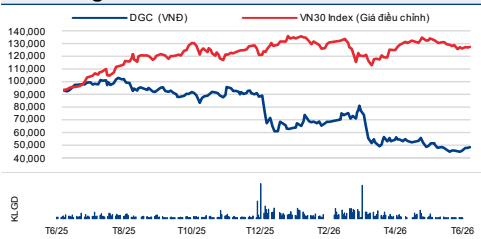
Nắm giữ

Giá mục tiêu: VNĐ49,600
Tiềm năng tăng/giảm: 2.5%

Giá cổ phiếu (đồng) (19/6/2026)	48,400
Mã Bloomberg	DGC VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	44,850-103,379
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	48,040
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	18,381
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	698
Slg CP lưu hành (tr.đv)	380
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	186
Slg CP NN được mua (tr.đv)	167
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	49.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	5.08%
Tỷ lệ freefloat	60.9%
Cổ đông lớn	Đào Hữu Huyền (18.4%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-25A	12-26F	12-27F
DT thuần (tỷ đồng)	11,262	10,711	12,359
EBITDA đc (tỷ đồng)	3,314	2,088	2,200
LNTT (tỷ đồng)	3,606	2,359	2,500
LNT ĐC (tỷ đồng)	2,857	1,800	1,908
FCF (tỷ đồng)	1,261	(234)	694
EPS ĐC (đồng)	7,487	4,705	4,985
DPS (đồng)	3,000	3,000	3,000
BVPS (đồng)	39,652	41,357	43,342
T.trưởng EBITDA (%)	3.54	(37.0)	5.37
T.trưởng EPS ĐC (%)	1.28	(37.2)	5.96
Tăng trưởng DPS (%)	0	0	0
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	29.4	19.5	17.8
Tỷ suất LNTT (%)	32.0	22.0	20.2
Tỷ suất LNT ĐC (%)	26.9	17.7	16.3
Tỷ lệ LN trả CT (%)	37.7	59.9	56.6
Nợ thuần/VCSH (%)	3.57	7.36	11.0
ROAE (%)	21.3	12.4	12.5
ROACE (%)	20.5	10.5	10.5
EV/doanh thu (lần)	1.68	1.82	1.63
EV/EBITDA ĐC (lần)	5.70	9.36	9.18
P/E ĐC (lần)	6.46	10.3	9.71
P/B (lần)	1.22	1.17	1.12
Lợi suất cổ tức (%)	6.20	6.20	6.20

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

DGC là doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu hàng đầu sản phẩm có gốc photpho tại Việt Nam, bao gồm photpho vàng, axit photphoric, phân bón và phụ gia TACN.

Chuyên viên phân tích

Trần Thị Thu Nga, CFA
Trưởng phòng, Ngành Công Nghiệp &
nga.tttthu@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4807

Chê Thị Mai Trang
Giám đốc, Ngành Công Nghiệp
trang.ctmai@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4848

Công bố BCTC kiểm toán năm 2025 với ý kiến ngoại trừ

- Ngày 20/6, DGC đã chính thức công bố BCTC kiểm toán năm 2025 với KQKD và các số dư kế toán gần như trùng khớp với số liệu tự lập trước kiểm toán.
- Tuy nhiên, báo cáo này có ý kiến kiểm toán ngoại trừ do đơn vị kiểm toán không thể chứng kiến hoạt động kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm 2025, đồng thời không thể đánh giá đầy đủ các tác động tài chính tiềm ẩn phát sinh từ cuộc điều tra hình sự đang diễn ra.
- HSC duy trì khuyến nghị Nắm giữ và giữ nguyên giá mục tiêu 49.600đ (tiềm năng tăng giá là 2,5%). Chúng tôi lưu ý rằng DGC nhiều khả năng sẽ tiếp tục được giữ trong diện hạn chế giao dịch trên sàn HOSE, do công ty cần đáp ứng điều kiện tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin liên tục trong vòng 6 tháng để khắc phục tình trạng này. Đồng thời, cổ phiếu cũng đối mặt với rủi ro bị đưa vào diện cảnh báo do BCTC nhận ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

Sự kiện: Công bố BCTC kiểm toán năm 2025...

Vào ngày 20/6, DGC đã công bố BCTC kiểm toán năm 2025 do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện. Trước đó, DGC đã ký hợp đồng kiểm toán với UHY vào ngày 11/5, sau khi chấm dứt hợp đồng với đơn vị tiền nhiệm là PwC vào ngày 24/4. Kết quả kiểm toán về cơ bản phù hợp với số liệu tự lập trước kiểm toán: Doanh thu thuần đạt 11.262 tỷ đồng (tăng 14,3% svck, bằng 100% số liệu trước kiểm toán) và lợi nhuận thuần đạt 2.990 tỷ đồng (đi ngang svck, thấp hơn 35 tỷ đồng, tương đương bằng 98,9% số liệu trước kiểm toán), trong khi các khoản mục trên bảng CĐKT cũng hầu như không đổi.

Chúng tôi lưu ý rằng DGC đã bị HSX đưa vào diện "hạn chế giao dịch" kể từ ngày 26/5 do chậm nộp BCTC kiểm toán năm 2025 quá 45 ngày kể từ hạn chót (31/3). Trước đó (vào ngày 14/3), BLĐ tiền nhiệm, bao gồm nguyên Chủ tịch HĐQT Đào Hữu Huyền và con trai là nguyên Phó Chủ tịch HĐQT Đào Hữu Duy Anh, đã bị bắt và khởi tố do vi phạm trong khai thác tài nguyên thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường và sai phạm trong hạch toán kế toán.

...nhưng đi kèm với ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tuy nhiên, báo cáo này có ý kiến kiểm toán ngoại trừ do đơn vị kiểm toán UHY không thể chứng kiến hoạt động kiểm kê hàng tồn kho, đồng thời không thể đánh giá đầy đủ các tác động tài chính tiềm ẩn phát sinh từ cuộc điều tra hình sự đang diễn ra. Chi tiết như sau:

- Do mới đảm nhận vai trò đơn vị kiểm toán của DGC, UHY đã không tham gia chứng kiến buổi kiểm kê hàng tồn kho tại ngày 31/12/2025. Do đó, tổ chức kiểm toán này không có đủ cơ sở để đánh giá tính chính xác của số dư hàng tồn kho trị giá 951 tỷ đồng tại thời điểm khóa sổ. Chúng tôi tin rằng khoản mục này có thể được giải quyết trong BCTC kiểm toán nửa đầu năm 2026 nếu UHY tiếp tục là đơn vị kiểm toán của DGC cho kỳ kế toán bán niên này.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 22/6.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: KQKD năm 2025 trước và sau kiểm toán, DGC

KQKD sau kiểm toán khá sát với trước kiểm toán

Tỷ đồng	Trước KT 2025	Tăng trưởng	Đã KT 2025	Tăng trưởng	Chênh lệch	% KT/ Trước KT
Doanh thu thuần	11,262	14.2%	11,262	14.2%	0	100.0%
Lợi nhuận thuần	3,025	1.3%	2,990	0.1%	(35)	98.9%

Nguồn: DGC

Quá trình điều tra vụ án của DGC hiện vẫn đang diễn ra và chưa có bất kỳ kết luận chính thức nào. Do đó, UHY không thể đánh giá các tác động tiềm ẩn của vụ án đối với các khoản phải trả, khoản dự phòng cũng như chi phí khắc phục môi trường của DGC. Điểm ngoại trừ này nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì trên báo cáo cho đến khi có kết luận chính thức về vụ án của DGC với các hậu quả tài chính rõ ràng.

Tình trạng hạn chế giao dịch nhiều khả năng sẽ kéo dài

Theo Điều 42 Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (ban hành ngày 16/3), một chứng khoán niêm yết chỉ được xem là đã khắc phục hoàn toàn nguyên nhân dẫn đến tình trạng hạn chế giao dịch khi (i) vi phạm cơ bản đã được khắc phục và (ii) công ty duy trì việc tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin trong ít nhất sáu tháng liên tục kể từ ngày có quyết định hạn chế giao dịch, hoặc kể từ ngày xảy ra vi phạm công bố thông tin gần nhất của công ty.

Điều này cho thấy, mặc dù DGC đã khắc phục xong tình trạng chậm nộp báo cáo, cổ phiếu này nhiều khả năng vẫn sẽ bị duy trì diện hạn chế giao dịch trong ít nhất bốn tháng tới để thiết lập lại lịch sử tuân thủ công bố thông tin. Trong thời gian này, cổ phiếu DGC đối mặt với rủi ro bị áp dụng đồng thời quyết định đưa vào diện cảnh báo do BCTC ghi nhận ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Do đó, dù đánh giá việc công bố BCTC kiểm toán năm 2025 của DGC là diễn biến tích cực, đại diện cho một bước tiến quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề tuân thủ của công ty, HSC không kỳ vọng điều này sẽ cải thiện đáng kể tâm lý thị trường hoặc thanh khoản trong ngắn hạn.

Chuyển nhượng nhà máy Cồn Ethanol Đức Giang

Trước đó, vào ngày 9/6, HĐQT DGC đã ban hành nghị quyết thông qua chủ trương chuyển nhượng nhà máy Ethanol. Đây là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Hóa chất Đức Giang – Đắc Nông (tư nhân; chưa niêm yết), một công ty con do DGC nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó, HĐQT đã nhất trí ủy quyền cho Chủ tịch và Giám đốc của công ty liên kết này tìm kiếm đối tác tiềm năng, đàm phán, quyết định giá chuyển nhượng và ký kết các hợp đồng liên quan. Thời gian thực hiện dự kiến trong năm 2026.

Vào tháng 4/2024, DGC đã mua lại nhà máy này (trước đây là Nhà máy Cồn Đại Việt) thông qua hình thức đấu giá với số tiền 253 tỷ đồng. Hoạt động sản xuất đã được bắt đầu từ tháng 12/2024. Nhà máy có công suất hàng năm khoảng 50.000 tấn ethanol, ứng dụng trong pha chế nhiên liệu sinh học, cồn thực phẩm, cồn y tế, và tạo ra sản phẩm phụ là khí CO₂ (với công suất tối đa bằng 95% công suất cồn ethanol, tương đương 42.500 tấn/năm). Sau khi mua lại, DGC đã đầu tư thêm 60 tỷ đồng trong năm 2024 và 64,5 tỷ đồng trong năm 2025 để nâng cấp nhà máy này nhằm sản xuất ethanol 99% (so với mức 96% trước đây). Dự án dự kiến sẽ hoàn thành đầu tư và vận hành thử nghiệm từ quý 3/2026. Thương vụ mua lại này từng là một trong những bước đi của DGC nhằm mở rộng danh mục sản xuất ra ngoài chuỗi giá trị phốt pho (bên cạnh dự án Đức Giang Nghi Sơn dự kiến thử nghiệm từ Q3/2026 và dự án bauxite hiện vẫn còn trên giấy tờ).

Theo chia sẻ trước đây của BLĐ, nhà máy này có thể mang lại doanh thu hàng năm lên tới 1,3 nghìn tỷ đồng với tỷ suất lợi nhuận thuần khoảng 10-15% khi hoạt động hết công suất. Tuy nhiên, trong năm 2025, doanh thu từ mảng ethanol chỉ đạt 226 tỷ đồng (đóng góp 2% tổng doanh thu thuần năm 2025 của DGC). Chúng tôi cũng dự báo doanh thu từ nhà máy này trong năm 2026 sẽ ở mức khiêm tốn. Do đó, việc chuyển nhượng nhà máy này sẽ không gây ra tác động đáng kể đến KQKD của DGC cũng như các dự báo của chúng tôi. Trong bối cảnh biến động nhân sự cấp cao sau các rủi ro pháp lý vừa qua, định hướng của BLĐ mới trong việc tập trung toàn bộ nguồn lực vào mảng kinh doanh cốt lõi là phốt pho được đánh giá là một chiến lược hợp lý.

Duy trì k/n Năm giữ, giá mục tiêu và dự báo lợi nhuận

DGC hiện đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm là 10 lần, sát với mức bình quân từ tháng 1/2021. Chúng tôi giữ nguyên dự báo lợi nhuận, cho thấy doanh thu thuần năm 2026 đạt 10,7 nghìn tỷ đồng (giảm 5% svck) và lợi nhuận thuần đạt 1.901 tỷ đồng (giảm 36% svck).

Bảng 2: Các sự kiện quan trọng gần đây, DGC

DGC bị đưa vào diện hạn chế giao dịch kể từ ngày 26/5 do chậm công bố BCTC kiểm toán năm 2025.

Thời gian	Sự kiện	Nguyên nhân
14-3-26	C03 đã khởi tố vụ án tại DGC, truy tố 14 bị can, bao gồm cựu Chủ tịch Đào Hữu Huyền, con trai ông là Đào Hữu Duy Anh (cựu Phó Chủ tịch) và một thành viên HĐQT khác.	Các vi phạm liên quan đến khai thác tài nguyên thiên nhiên, xả thải công nghiệp và hạch toán kế toán
23-4-26	DGC chấm dứt hợp đồng kiểm toán với PwC	Quá trình kiểm toán không thể thực hiện do nhiều hồ sơ, chứng từ kế toán đã bị cơ quan công an niêm phong và thu giữ phục vụ điều tra
24-4-26	HSX đưa cổ phiếu DGC vào diện 'cảnh báo'	Chậm nộp BCTC kiểm toán năm 2025 quá 15 ngày so với thời hạn quy định
8-5-26	Đại hội đồng cổ đông bất thường	Thông qua việc đề cử bổ sung ba thành viên HĐQT và bổ nhiệm đơn vị kiểm toán mới
11-5-26	DGC ký hợp đồng kiểm toán với UHY	
13-5-26	HSX đưa cổ phiếu DGC vào diện 'kiểm soát'	Chậm nộp BCTC kiểm toán năm 2025 quá 30 ngày so với thời hạn quy định
26-5-26	SX đưa cổ phiếu DGC vào diện 'hạn chế giao dịch'	Chậm nộp BCTC kiểm toán năm 2025 quá 45 ngày so với thời hạn quy định
20-6-26	DGC công bố BCTC kiểm toán năm 2025	

Nguồn: DGC

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Doanh thu	9,865	11,262	10,711	12,359	13,800
Lợi nhuận gộp	3,449	3,553	2,241	2,421	2,715
Chi phí BH&QL	(618)	(554)	(578)	(667)	(745)
Thu nhập khác	-	-	-	-	-
Chi phí khác	-	-	-	-	-
EBIT	2,832	2,998	1,663	1,754	1,970
Lãi vay thuần	580	621	709	760	750
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Lợi nhuận khác	(11.6)	(13.4)	(12.7)	(14.7)	(16.4)
LN không thường xuyên	-	-	-	-	-
LNTT	3,400	3,606	2,359	2,500	2,703
Chi phí thuế TNDN	(293)	(417)	(283)	(300)	(324)
Lợi ích cổ đông thiểu số	(121)	(164)	(175)	(185)	(201)
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	2,987	3,025	1,901	2,014	2,178
Lợi nhuận thuần ĐC	2,819	2,857	1,800	1,908	2,064
EBITDA ĐC	3,200	3,314	2,088	2,200	2,469
EPS (đồng)	7,864	7,965	5,005	5,303	5,735
EPS ĐC (đồng)	7,423	7,487	4,705	4,985	5,391
DPS (đồng)	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000
Sig CP bình quân (triệu đv)	380	380	380	380	380
Sig CP cuối kỳ (triệu đv)	380	380	380	380	380
Sig CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	380	380	380	380	380

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Tiền & tương đương tiền	116	1,041	539	171	401
Đầu tư ngắn hạn	10,570	12,065	12,065	13,065	13,065
Phải thu khách hàng	980	1,220	1,285	1,730	2,208
Hàng tồn kho	985	1,681	1,863	2,385	2,882
Các tài sản ngắn hạn khác	50.1	116	111	128	142
Tổng tài sản ngắn hạn	12,701	16,124	15,863	17,479	18,699
TSCĐ hữu hình	2,314	2,716	3,513	3,421	3,822
TSCĐ vô hình	343	326	317	308	299
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Đầu tư dài hạn	431	368	336	343	351
Đầu tư vào Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	32.5	17.5	18.4	19.3	20.3
Tổng tài sản dài hạn	3,121	3,427	4,184	4,091	4,493
Tổng cộng tài sản	15,821	19,550	20,047	21,571	23,191
Nợ ngắn hạn	865	1,546	1,694	1,988	2,217
Phải trả người bán	313	204	0	0	0
Nợ ngắn hạn khác	620	1,944	2,055	2,338	2,613
Tổng nợ ngắn hạn	2,053	4,081	3,749	4,326	4,830
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	66.6	63.3	69.6	76.6	84.2
Nợ dài hạn khác	0.28	0.33	0.34	0.35	0.36
Tổng nợ dài hạn	66.9	63.6	70.0	76.9	84.6
Tổng nợ phải trả	2,120	4,144	3,819	4,403	4,915
Vốn chủ sở hữu	13,358	15,059	15,707	16,460	17,369
Lợi ích cổ đông thiểu số	343	347	522	707	908
Tổng vốn chủ sở hữu	13,701	15,406	16,229	17,168	18,277
Tổng nợ phải trả và VCSH	15,821	19,550	20,047	21,571	23,191
BVPS (đ)	35,173	39,652	41,357	43,342	45,733
Nợ thuần*/(tiền mặt)	749	506	1,155	1,817	1,816

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
EBIT	2,832	2,998	1,663	1,754	1,970
Khấu hao	(368)	(315)	(425)	(446)	(499)
Lãi vay thuần	580	621	709	760	750
Thuế TNDN đã nộp	(243)	(206)	(283)	(300)	(324)
Thay đổi vốn lưu động	112	(1,114)	(1,032)	(1,133)	(999)
Khác	28.9	1.60	181	208	26.6
LCT thuần từ HKKD	3,119	2,036	1,019	1,048	1,256
Đầu tư TS dài hạn	(522)	(775)	(1,253)	(354)	(900)
Góp vốn & đầu tư	(9,166)	(11,194)	724	(216)	784
Thanh lý	8,535	10,212	0	0	0
Khác	0	0	0	0	0
LCT thuần từ HĐĐT	(1,152)	(1,757)	(529)	(570)	(116)
Cổ tức trả cho CSH	(2,445)	(32.9)	(1,139)	(1,139)	(1,139)
Thu từ phát hành CP	0	0	0	0	0
Tăng/giảm nợ	(468)	681	148	294	229
Khác	-	-	-	-	-
LCT thuần từ HĐTC	(2,912)	648	(992)	(846)	(910)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	1,061	116	1,041	539	171
LCT thuần trong kỳ	(945)	927	(502)	(368)	230
Ảnh hưởng của tỷ giá	0.25	(2.44)	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	116	1,041	539	171	401
Dòng tiền tự do	2,597	1,261	(234)	694	356

Các chỉ số tài chính	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	35.0	31.5	20.9	19.6	19.7
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	32.4	29.4	19.5	17.8	17.9
Tỷ suất LNT (%)	30.3	26.9	17.7	16.3	15.8
Thuế TNDN hiện hành (%)	8.61	11.6	12.0	12.0	12.0
Tăng trưởng doanh thu (%)	1.20	14.2	(4.89)	15.4	11.7
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	(0.43)	3.54	(37.0)	5.37	12.2
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	1.38	1.34	(37.0)	6.03	8.17
Tăng trưởng EPS (%)	(3.98)	1.28	(37.2)	5.96	8.14
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	1.38	0.87	(37.2)	5.96	8.14
Tăng trưởng DPS (%)	0	0	0	0	0
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	38.1	37.7	59.9	56.6	52.3
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	23.8	21.3	12.4	12.5	12.9
ROACE (%)	21.9	20.5	10.5	10.5	11.1
Vòng quay tài sản (lần)	0.63	0.64	0.54	0.59	0.62
Tiềm mặt HD/EBIT (lần)	1.10	0.68	0.61	0.60	0.64
Số ngày tồn kho	56.0	79.6	80.3	87.6	94.9
Số ngày phải thu	55.7	57.8	55.4	63.6	72.7
Số ngày phải trả	17.8	9.65	0	0	0
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	6.15	3.57	7.36	11.0	10.5
Nợ/tài sản (%)	5.92	8.07	8.45	9.21	9.56
EBIT/lãi vay (lần)	N/a	N/a	N/a	N/a	N/a
Nợ/EBITDA (lần)	0.29	0.48	0.81	0.90	0.90
Chỉ số TT hiện thời (lần)	6.19	3.95	4.23	4.04	3.87
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	1.94	1.68	1.82	1.63	1.46
EV/EBITDA ĐC (lần)	5.98	5.70	9.36	9.18	8.18
P/E (lần)	6.15	6.08	9.67	9.13	8.44
P/E ĐC (lần)	6.52	6.46	10.3	9.71	8.98
P/B (lần)	1.38	1.22	1.17	1.12	1.06
Lợi suất cổ tức (%)	6.20	6.20	6.20	6.20	6.20

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
 Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn